1. Luận cương chính trị tháng 10/1930 của Đảng đã xác định vấn đề cốt lõi của cách mạng tư sản dân quyền là:

a. Vấn đề dân tộc

b. Vấn đề chống tư sản

c. Vấn đề giai cấp

d. Vấn đề thổ địa cách mạng

2. Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đề ra chủ trương thành lập Mặt trận nhân dân ở các nước nhằm mục đích gì?

a. Chống đế quốc, thực dân

b. Giành độc lập dân tộc ở các nước thuộc địa

c. Chống phát-xít, chống chiến tranh thế giới, bảo vệ hoà bình

d. Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới

3. Một trong những vấn đề cấp bách được Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) lưu ý thảo luận là:

a. Tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc

b. Phân chia lại thị trường thế giới

c. Giải quyết hậu quả của cuộc Đại khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933

d. Ngăn chặn sự bành trướng của chủ nghĩa phát-xít

4. Điểm khác nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo và Luận cương chính trị tháng 10/1930 do Trần Phú soạn thảo là vấn đề:

a. Nhiệm vụ cách mạng

b. Chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng

c. Phương hướng chiến lược cách mạng

d. Vai trò lãnh đạo cách mạng

5. Phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà do ai chủ trì?

a. Phạm Văn Đồng

b. Huỳnh Thúc Kháng

c. Trường Chinh

d. Hồ Chí Minh

6. Ai là người viết tác phẩm "Tự chỉ trích"?

a. Hà Huy Tập

b. Nguyễn Văn Cừ

c. Lê Hồng Phong

d. Phan Đăng Lưu

7. Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, vận mệnh đất nước ta được so sánh với hình ảnh nào dưới đây?

a. Ngàn cân treo sợi tóc

b. Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược

c. Tiến thoái lưỡng nan

d. Tức nước vỡ bờ

8. Trong chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông (1947), quân Pháp tiến công quân cách mạng Việt Nam bằng ba mũi giáp công. Đó là:

a. Quân địa phương, Hải quân, Không quân

b. Hải quân, Không quân, Quân du kích

c. Quân du kích, Lục quân, Hải quân

d. Lục quân, Hải quân, Không quân

9. Một trong những thắng lợi có ý nghĩa to lớn của chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông (1947) đối với cách mạng Việt Nam là:

a. Thực hiện rút quân an toàn về cứ địa kháng chiến

b. Bảo toàn được cơ quan đầu não và căn cứ địa kháng chiến, đánh bại âm mưu của thực dân Pháp

c. Buộc thực dân Pháp phải rút quân và công nhận nền độc lập của Việt Nam

d. Buộc thực dân Pháp phải xuống thang chiến tranh, ngồi vào bàn đàm phán

10. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ là công bộc của dân, nghĩa là:

a. Phải tập trung phát triển kinh tế, cải thiện đời sống của nhân dân

b. Làm việc không cần chế độ lương bổng

c. Phục vụ tất cả mọi yêu sách của nhân dân

d. Gánh việc chung cho dân, chứ không phải đè đầu dân

11. Bản Tạm ước ngày 14/9/1946 được Hồ Chí Minh ký với Pháp có nội dung chủ yếu là:

a. Đồng ý nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế, văn hoá ở Việt Nam

b. Đồng ý cho Pháp không cần rút quân ra khỏi Việt Nam

c. Đồng ý cho Pháp kiểm soát tất cả các ngành thương mại trên biển

d. Đồng ý cho Pháp mang thêm quân ra miền Bắc

12. Hội nghị Văn hóa toàn quốc 7/1948 của Đảng đã nhất trí thông qua đường lối và phương châm xây dựng nền văn hoá mới Việt Nam mang tính chất:

a. Dân chủ, tiến bộ, đặc sắc

b. Dân tộc, khoa học, đại chúng

c. Công bằng, dân chủ, văn minh

d. Hội nhập với văn hoá quốc tế

13. Câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ” được trích trong:

a. Bản Chỉ thị Hoà để tiến (9/3/1946)

b. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (19/12/1946)

c. Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945)

d. Chỉ thị Toàn dân kháng chiến (12/12/1946)